

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 47/2024/TLST - HNGĐ ngày 19/7/2024 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Cao Thị Ngọc M**, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: **thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình.**

Bị đơn: Anh **Trần Minh T**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: **thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/8/2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Cao Thị Ngọc M** và anh **Trần Minh T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị **Cao Thị Ngọc M** và anh **Trần Minh T** thống nhất, vợ chồng có 03 con chung: **Trần Thái H**, sinh ngày 16/9/2014, **Trần Quang L**, sinh ngày 24/10/2017 và **Trần Quỳnh N**, sinh ngày 29/11/2019.

Sau khi ly hôn chị **M** và anh **T** thoả thuận giao con chung **Trần Quỳnh N** cho chị **M** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao các con chung **Trần Thái H**, **Trần Quang L** cho anh **T** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị **Cao Thị Ngọc M** và anh **Trần Minh T** thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị **Cao Thị Ngọc M** và anh **Trần Minh T** thoả thuận giao chị **Cao Thị Ngọc M** chịu nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được

trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị **M** đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0000120 ngày 19/7/2024. Trả lại cho chị **M** số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKS Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS Tuyên Hoá;
- Các đương sự;
- UBND xã Kim Hóa;
- Lưu HSTA.

**THẨM PHÁN**

Đã ký

**Nguyễn Văn Tuấn**